**Đọc văn bản:**

*Kẻ điên rồ nhất ở bản Hua Tát là Sạ. Sạ là con út ông Pành, người từng lập nên cả một gia đình đông đúc có tám người con và gần ba chục đứa cháu; ông già nổi tiếng khắp các bản mường. Từ nhỏ, Sạ đã nghịch ngợm và thích phiêu lưu. Suốt đời chàng mơ làm nên sự tích phi thường. Bỏ qua hết thảy những lời khuyên nhủ, chàng chỉ khăng khăng một mực làm theo ý thích của mình. Uống rượu ư? Ai có thể uống luôn một lúc hai mươi sừng rượu, hãy đọ với chàng! Săn hoẵng ư? Ai có thể đuổi theo con hoẵng hơn ba ngày trời để cho con hoẵng đến nỗi phải nằm vật ra đứt ruột, hãy đọ với chàng! Ai có thể tung còn được nhanh và khéo hơn chàng? Ai có thể làm cho chiếc khèn bật ra âm thanh quyến rũ hơn chàng? Và nữa, ai có thể chinh phục trái tim phụ nữ tài giỏi hơn chàng?*

*Có lần bản Hua Tát vất vả một ngày mới bắt hết số cá thả ở dưới hồ lên thuyền. Chỉ còn*

*chờ lúc chia cá thì Sạ lập úp thuyền xuống nước. Mặc kệ những lời kêu la chửi rủa, Sạ cười*

*sằng sặc, chàng nhảy xổ vào đám cá trắng bạc đang quẫy tứ tung chàng vừa phóng thích. Sạ*

*điên rồ đến nỗi chỉ vì một lời thách đố là chàng nhảy ngay vào lửa. Đối với chàng, lời khen*

*của đứa bé con hoặc một phụ nữ còn quý hơn cả lượng vàng. Thế nhưng - điều này cũng ác như mọi thói đời, dân bản Hua Tát chẳng ai đi khen chàng cả. Người ta không gọi tên chàng. Thằng Điên... Thằng Rồ... Kẻ Khùng... đấy là tên gọi của chàng. Chàng như một con thú lạ sống giữa mọi người. Sạ sống như thế bứt rứt đau khổ... Chàng ngờ vực trí tuệ, khả năng mình. Ở trong đám hội, chàng vui đấy, nhưng chỉ lúc sau chàng lại lặng im như hóa đá. Chàng ngồi suốt ngày, suốt tháng, chế tạo ra thứ đồ chơi hay thứ vũ khí gì đấy, nhưng khi làm xong chàng lại vứt đi. Không ai dám đặt lòng tin hay dám giao phó việc gì cho con người đầy bất trắc đó. Nỗi cô đơn khủng khiếp giày xé tim chàng. Niềm ham sống và những khát vọng mãnh liệt bứt chàng ra mọi nếp thường. Năm ba mươi tuổi, nghe theo lời rủ rê của một gã buôn muối ở dưới xuôi lên, Sạ bỏ Hua Tát ra đi cũng với ý muốn lập nên sự tích phi thường ở vùng đất khác..*

*Sạ đi rồi, cuộc sống ở bẫn Hua Tát như buồn tẻ hơn. Các vụ đánh lộn không còn ác liệt như trước. Phụ nữ cũng ít ngoại tình. Không còn có những tiệc xòe thâu đêm suốt sáng. Nụ cười ít hơn. Thậm chí đến cả chim chóc bay qua bầu trời Hua Tát vỗ cánh cũng như uể oải. Người ta trở nên cau có, công việc đè lên vai họ nặng nề hơn trước. Cho đến lúc ấy, người ta mới thấy nhớ Sạ, mới thấy Sạ đi là điều đáng tiếc.*

*Tin tức về Sạ thỉnh thoảng do gã buôn muối mang đến làm mọi người kinh ngạc. Nghe nói chàng đang tham gia giúp việc Cần Vương ở mãi dưới xuôi. Một dạo, nghe nói chàng đang đi sứ ở một nước nào xa xôi ghê lắm. Lại có một dạo, nghe nói chàng bị đi đày vì đã tham gia âm mưu phản lại triều đình.*

*Phụ nữ bắt đầu lấy Sạ ra để làm gương dạy dỗ chồng mình. Người bản Hua Tát nhắc đến tên Sạ để mà so sánh việc nọ việc kia với người bản khác: Thậm chí, người ta còn dẫn những việc hồi xưa ở bản Sạ chẳng hề làm. Tên tuổi của chàng thành niềm tự hào của họ.*

*Thế rồi năm tháng qua đi. Người ta nghĩ Sạ chắc đã gửi xác nơi đất khách quê người, thì một ngày kia Sạ bỗng trở vể.*

*Không còn chàng Sạ trẻ trung và vui nhộn nữa. Đấy là ông lão lụ khụ hệt người rừng, một chân cụt, đôi mắt già nua bắt đầu có nước đọng trong đồng tử.*

*Được hỏi chuyện, Sạ trả lời dè dặt về quãng đời oanh liệt ông từng trải qua. Những lời đồn đại do gã buôn muối kể lại phần nào có thật. Người bản Hua Tát dựng lên cho Sạ một mái nhà sàn. ông sống bình thường như mọi người khác. Có ai nhắc lại chuyện cũ thì ông lảng tránh. Sạ lấy vợ. Hai vợ chồng già sinh được một đứa con trai. Sống được đến bảy mươi tuổi thì ông mới mất. Trước khi mất, nghe đồn ông nói lại rằng:*

*- Quãng đời bình thường cuối cùng ta sống ở bản Hua Tát như mọi người đời, mới thực chính là sự tích phi thường mà ta lập được. Có thể thế chăng? Không thấy người dân Hua Tát bàn tán gì về câu nói ấy. Nhưng dám tang Sạ, người ta cử hành trang trọng hệt như đám tang một vị vương hầu.*

(*Sạ,* Nguyễn Huy Thiệp, in trong *Truyện ngắn Nguyễn Huy Thiệp*, NXB Văn học, tr.30-32)

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1.** Xác định điểm nhìn của người kể chuyện trong văn bản trên.

**Câu 2.** Chỉ ra điểm đặc biệt hơn người của Sạ trong văn bản.

**Câu 3.** Nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật Sạ của Nguyễn Huy Thiệp.

**Câu 4.** Nêu ý nghĩa của sự thay đổi trong lối sống ở nhân vật Sạ khi còn trẻ và khi về già.

**Câu 5.** Từ câu chuyên, anh/chị hãy nêu những điều bản thân cần làm để tuổi trẻ có ý nghĩa. (Trả lời trong khoảng 5 -7 dòng).

**II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1. (2.0 điểm)**

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích đặc điểm của hành động kịch qua nhân vật Ác-pa-gông trong đoạn trích sau:

**Ác-pa-gông:** Nào, lại cả đây để tôi phân lệnh chốc nữa làm và cắt việc cho mỗi người. Lại gần đây, bà Cờ-lốt. Bắt đầu là bà nhé. (*Bà Cờ-lốt cầm cái chổi*.) Được, bà sẵn khí giới cầm tay rồi. Tôi trao cho bà nhiệm vụ lau chùi mọi nơi, và nhất là cẩn thận đừng có các đồ gỗ mạnh quá, sợ mòn mất. Ngoài việc ấy, tôi uỷ cho bà, lúc bữa ăn tối, quân giám chai lọ; nếu để thất lạc cái nào và đánh vỡ cái gì, tôi sẽ bắt đến bà rồi trừ vào tiền công.

**Bác Giắc:** (*nói riêng*) Hình phạt thiết thực gớm!

**Ác-pa-gông:** (*vẫn nói với bà Cờ-lốt*) Thôi đi. Đến anh Bờ-ranh-đa-voan và anh La Méc-luy-sơ, tôi cắt cho các anh chức vụ lau rửa cốc và rót rượu, nhưng chỉ khi nào mọi người khát, chứ không phải theo thói của những thằng đầy tớ dở đần, như muốn khiêu khích người ta, nhắc nhở người ta phải uống khi người ta không nghĩ đến chuyện uống. Hãy chờ khi người ta hò đôi ba lần đã, và nhớ là phải mang thêm thật nhiều nước lã.

**Bác Giắc:** (*nói riêng*) Vâng, rượu nguyên không pha, bốc lên đầu.

**La Méc-luy-sơ:** Thế chúng tôi có phải cởi áo ngoài không, thưa ông?

**Ác-pa-gông:** Có, nhưng khi nào thấy khách đến đã; và giữ gìn kĩ chớ làm hỏng y phục.

**Bờ-ranh-đa-voan**: Thưa ông, ông đã biết rõ, vạt trước áo vét dài của tôi bị một vết dầu đèn to tướng.

**La Méc-luy-sơ:** Còn tôi, thưa ông, quần của tôi thì thủng đít và, nói lỗi phép, người ta nhìn thấy...

**Ác-pa-gông:** (*nói với La Méc-luy-sơ*) Im! Liệu khéo quay cái đó vào phía tường và lúc nào cũng quay đằng trước ra phía khách là được. (*Ác-pa-gông đặt chiếc mũ trước áo của mình để chỉ cho Bờ-ranh-đa-voan phải làm thế nào để che vết dầu*.) Còn anh, khi hầu bàn, luôn luôn cầm mũ thế này này. Còn cô con gái của tôi, con phải để mắt đến mọi thứ khi dọn bàn và cẩn thận đừng để hư hại gì. Việc ấy, đúng là việc đàn bà con gái. Nhưng con phải chuẩn bị đón tiếp cô người yêu của cha cho tử tế; cô ấy sẽ đến thăm con và cùng đi với con ra chợ phiên. Con nghe thấy cha nói gì chưa?

(*Lão hà tiện* - Mô-li-e, Đỗ Đức Hiểu dịch, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2020).

**Câu 2. (4.0 điểm)**

Anh/Chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về việc “mạnh dạn chấp nhận những thử thách của cuộc sống” của tuổi trẻ ngày nay.

**ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4.0** |
| **1** | Điểm nhìn của người kể chuyện trong văn bản trên: điểm nhìn toàn tri, ngôi thứ 3. | 0,5 |
| **2** | Theo văn bản, Sạ có những điểm hơn người:  - Từ nhỏ, đã thích nghịch ngợm và phiêu lưu;  - Suốt đời mơ làm nên những sự những làm nên sự tích phi thường;  - Uống một lúc hai mươi sừng rượu, đuổi theo một con hoẵn*g* hơn ba mươi ngày trời để nó phải nằm vật ra đứt ruột, tung còn nhanh và khéo nhất, làm cho chiếc khèn bật ra âm thanh quyến rũ nhất, chinh phục trái tim phụ nữ tài giỏi nhất. | 0,5 |
| **3** | - Nghệ thuật xây dựng nhân vật Sạ:  + Nhân vật được chú ý miêu tả những biểu hiện bên ngoài từ hành động, cử chỉ, lời nói đến những suy nghĩ bên trong;  + Tác giả đưa ra những nhận xét, đánh giá, những lời đồn đại như là cách để tăng thêm sự hấp dẫn, gây sự tò mò về nhân vật;  + Nhân vật được hiện lên nhờ cách trần thuật ngôi thứ ba, bằng ngôn ngữ giản dị, lối kể chuyện tự nhiên…  - Nhận xét: Bằng cách xây dựng ấy, nhân vật hiện lên sinh động rõ nét và chân thực, giúp người đọc có thể hình dung từ hình dáng điệu bộ cử chỉ bên ngoài đến tâm lý bên trong của nhân vật. Qua nhân vật Sạ, Nguyễn Huy Thiệp đã chứng tỏ một ngòi bút sắc sảo, tài năng. | 1,0 |
| **4** | - Khi còn trẻ, Sạ trẻ trung năng động và nhanh nhẹn: nghịch ngợm và thích phiêu lưu mạo hiểm, thích lập nên kì tích phi thường, không nghe bất cứ một lời khuyên từ ai, thích làm những gì mình muốn, thích khẳng định mình cho dù là thử thách nhảy vào lửa, sống một cuộc sống khác biệt với mọi người.  - Khi về già, Sạ trở nên dè dặt yếu đuối, lụ khụ như ông già, lảng tránh tất cả những câu chuyện đã qua, sống cuộc đời bình thường như bao người khác.  - Ý nghĩa của sự thay đổi:  + Sự thay đổi cho thấy điểm khác biệt giữa hai lứa tuổi, đồng thời cũng là minh chứng cho cái giá mà Sạ phải trả bởi những nông nổi, thiếu thực tế của mình.  + Sự thay đổi ấy còn cho thấy những vỡ lẽ về cuộc sống mà Sạ phải trải qua, những bài học muộn màng đôi khi con người phải đánh đổi, trả giá. | 1,0 |
| **5** | Nêu được những điều bản thân cần làm để tuổi trẻ có ý nghĩa.  Gợi ý: Để tuổi trẻ có ý nghĩa, bản thân cần xác định lí tưởng, mục tiêu rõ ràng cho tương lai và luôn nỗ lực phấn đấu đạt được chúng. Cần dành thời gian để học hỏi, trau dồi kiến thức và kỹ năng, đồng thời tham gia vào các hoạt động tình nguyện để góp phần giúp đỡ cộng đồng. Hãy sống chân thành, biết yêu thương và sẻ chia, tạo ra những kỉ niệm đẹp và những trải nghiệm đáng giá trong cuộc sống,… | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **6,0** |
| **1** | Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ phân tích đặc điểm của hành động kịch qua nhân vật Ác-pa-gông trong đoạn trích “Lão hà tiện” của Mô-li-e. | **2,0** |
| *a*. *Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn:* Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. HS có thể trình bày đoạn văn theo kiểu diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.*.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.*  Đặc điểm của hành động kịch qua nhân vật Ác-pa-gông trong đoạn trích “Lão hà tiện” của Mô-li-e. | 0,25 |
| *c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu*  *Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở đảm bảo những nội dung sau:*  - Hành động của Ác-pa-gông tập trung bộc lộ thói hà tiện đến quá mức, chỉ yêu có mỗi tiền:  + Phân việc cho mọi người cụ thể và luôn kèm theo điều kiện vô lí: Bà Cờ-lốt lau chùi mọi nơi nhưng cẩn thận đừng cọ các đồ gỗ mạnh quá; quản giám chai lọ, nếu để thất lạc và đánh vỡ cái gì đó thì bà Cờ-lốt phải đền; anh Bờ-ranh-đa-voan và anh La Méc-luy-sơ làm nhiệm vụ lau cốc và rót rượu nhưng chỉ rót khi mọi người khát và phải mang thêm thật nhiều nước lã; con gái phải để mắt đến mọi thứ khi dọn bàn và cẩn thận đừng để hư hại gì, phải chuẩn bị đón tiếp cô người yêu của ông cho tử tế, cùng đi ra chợ phiên với cô ta.  + Khi mọi người có những yêu cầu, thắc mắc thì ông ta lại giải quyết rất buồn cười: chỉ được cởi áo ngoài khi có khách đến và phải giữ gìn y phục cẩn thận; áo dài một vết dầu đèn to tướng thì luôn cầm cái mũ để che vết dầu, quần thủng đít thì “khéo quay cái đó vào phía tường và lúc nào cũng quay đằng trước ra phía khách”.  -> Những hành động đó làm cho nhân vật trở nên lố bịch, hài hước, đáng cười. | 1,0 |
| *đ. Diễn đạt*  Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo:  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
|  | **2** | **Viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về việc *“mạnh dạn chấp nhận những thử thách của cuộc sống”* đối với tuổi trẻ trong cuộc sống hôm nay** | **4,0** |
| *a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn*  Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Nêu suy nghĩ về việc *“mạnh dạn chấp nhận những thử thách của cuộc sống”* đối với tuổi trẻ trong cuộc sống hôm nay | 0,5 |
| *c. Viết được bài văn nghị luận bảo đảm các yêu cầu*  Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng:  \* Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận.  \* Thân bài:  - Giải thích: Thử thách là những yếu tố gây khó khăn, cản trở đến việc thực hiện một công việc, một kế hoạch, một mục tiêu nào đó, buộc con người ta phải vượt qua.  - Phân tích, chứng minh: Tại sao tuổi trẻ cần “*mạnh dạn chấp nhận những thử thách của cuộc sống”?*  + Tuổi trẻ là tuổi của ước mơ, khát vọng vươn cao, bay xa; được giáo dục từ gia đình, nhà trường và xã hội;  + Những khó khăn của cuộc sống là môi trường để thử thách tuổi trẻ;  + Minh chứng bằng những tấm gương vượt khó, học giỏi, sống tốt; những học sinh rơi vào hoàn cảnh bất hạnh nhưng đã vươn lên để gặt hái những thành quả tốt đẹp  - Bàn luận:  + Khi “*mạnh dạn chấp nhận những thử thách của cuộc sống”,* tuổi trẻ sẽ có bản lĩnh vững vàng; rèn được ý chí, nghị lực; có sức mạnh tinh thần để từng bước dấn thân vào cuộc đời; làm chủ cuộc đời của mình…  - Mở rộng vấn đề, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác: Phê phán một bộ phận giới trẻ luôn sống trong sợ hãi: sợ khó, sợ khổ, trở thành người nhụt chí, thiếu bản lĩnh, dễ sa ngã trước những cám dỗ của cuộc sống,…  \* Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận.  *Lưu ý: Thí sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 2,5 |
| *đ. Diễn đạt*  Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10,0** |